

Số: /QĐ-HĐNVQS

Mẫu Sơn, ngày 12 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MẪU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015; Thông tư số 148/2028/TT-BQP ngày 04/10/2018 của Bộ Quốc phòng về việc Quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-UBND, ngày 11/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về việc kiện toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã.

Theo đề nghị của chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã Mẫu Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy chế hoạt động của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê, các Ủy viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự, trưởng các ban ngành, đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Hội đồng NVQS huyện (B/c);
- TT Đảng ủy xã; (B/cáo)
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ban CHQS xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP, QS./.

TM. HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Lương Văn Lan

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ- HĐNVQS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của HĐND xã)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phạm vi, trách nhiệm, mối quan hệ công tác trong hoạt động, thực hiện nhiệm vụ tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân (gọi chung là công tác tuyển quân) của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã (NVQS) xã Mẫu Sơn và các cơ quan, đoàn thể có liên quan trong thực hiện công tác tuyển quân và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an (CAND) hàng năm.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Đúng chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà Nước và Luật NVQS, Luật CAND đảm bảo mục tiêu tuyển chọn và gọi được những công dân có phẩm chất đạo đức, chính trị, sức khỏe và trình độ văn hóa nhập ngũ vào Quân đội nhân dân và Công an nhân dân.

2. Phát huy vai trò trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, thực hiện công tác tuyển quân khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, chính xác, kịp thời, đúng luật NVQS và Luật CAND.

3. Hoạt động trên nguyên tắc kiêm nhiệm, mỗi thành viên Hội đồng NVQS đảm nhiệm phụ trách một nội dung công việc và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về công việc được phụ trách.

CHƯƠNG II THÀNH PHẦN, NHIỆM VỤ, QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ

Điều 4. Thành phần Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

Thành phần Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã thực hiện theo Điều 36, Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;
- Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã là Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã;
- Phó chủ tịch Hội đồng NVQS xã là Trưởng Công an xã;
- Các ủy viên Hội đồng NVQS xã là người đứng đầu các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Đoàn thanh niên; Hội liên hiệp phụ nữ; Hội cựu chiến binh; Hội nông dân; Y tế; Công chức Tư pháp - Hộ tịch; Tài chính - Kế toán và một ủy viên khác do chủ tịch UBND quyết định.

Điều 5. Quan hệ công tác

1. Quan hệ với Đảng ủy, UBND xã là chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo.
2. Quan hệ với Bộ quốc phòng, Quân khu 1, Bộ CHQS tỉnh, Ban CHQS huyện là phục tùng chỉ đạo về chuyên môn trong công tác tuyển quân.
3. Quan hệ với HĐNVQS cấp huyện là chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyển quân.

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Giúp UBND xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, pháp luật về Nghĩa vụ quân sự (NVQS); tổ chức cho công dân đăng ký NVQS và khám sức khỏe.
2. Báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Hội đồng NVQS huyện danh sách công dân được gọi nhập ngũ, tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân
3. Tổ chức cho công dân thực hiện lệnh gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; lệnh gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, lệnh kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu.
4. Giúp Ủy ban nhân dân xã kiểm tra, hướng dẫn cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội và quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự ở địa phương.
5. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thực hiện pháp luật về nghĩa vụ quân sự.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH, ỦY VIÊN, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó chủ tịch, các ủy viên, Cơ quan thường trực Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

1. Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự
 - a) Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, UBND xã về mọi mặt trong công tác tuyển quân;
 - b) Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng NVQS xã, phân công nhiệm vụ cụ thể cho Cơ quan thường trực và các thành viên Hội đồng NVQS xã;
 - c) Chỉ đạo, hướng dẫn sơ, tổng kết, thi đua khen thưởng hàng năm về công tác tuyển quân.
2. Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã
 - a) Chấp hành sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng NVQS xã; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng NVQS trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác tuyển quân theo nhiệm vụ được phân công;
 - b) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng khi vắng và giải quyết các công việc được phân công hoặc được chủ tịch Hội đồng NVQS ủy quyền;
 - c) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng, ký các văn bản về công tác tuyển quân khi được Chủ tịch Hội đồng NVQS ủy quyền;

d) Đề xuất với Chủ tịch Hội đồng về nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng NVQS; tham mưu giúp Hội đồng NVQS tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác tuyển quân hàng năm.

3. Phó chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

a) Chấp hành sự chỉ đạo của chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác tuyển quân và thực hiện Nghĩa vụ tham gia Công an Nhân dân theo nhiệm vụ được phân công;

b) Cùng Phó chủ tịch Thường trực giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng NVQS, ký các văn bản về công tác tuyển quân và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân khi được chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự ủy quyền.

4. Các ủy viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự

a) Đề xuất biện pháp, giải pháp về công tác tuyển quân liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Được cung cấp tài liệu và những thông tin liên quan đến công tác tuyển quân;

b) Chịu trách nhiệm chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các trưởng thôn, khối phố thực hiện tuyên truyền, vận động cán bộ đảng viên, công dân chấp hành và thực hiện nghiêm luật NVQS, Luật CAND chịu sự phân công phụ trách các thôn về công tác tuyển quân;

c) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng NVQS, khi vắng mặt phải được sự nhất trí của Chủ tịch Hội đồng;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công phụ trách với Chủ tịch Hội đồng và Bộ phận thường trực.

5. Cơ quan thường trực Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

a) Chấp hành sự chỉ đạo và điều hành của Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng NVQS thực hiện nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu, giúp cho Hội đồng NVQS tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyển quân;

b) Xây dựng các kế hoạch về công tác tuyển quân của Hội đồng NVQS; soạn thảo các kế hoạch, các quyết định, chỉ thị, văn bản, hướng dẫn, thống kê, báo cáo về công tác tuyển quân để chủ tịch Hội đồng NVQS xem xét quyết định;

c) Chỉ đạo hướng dẫn các thôn thực hiện nghiêm những văn bản hướng dẫn về công tác tuyển quân của cấp trên; tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình các bước trong công tác tuyển quân;

d) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng NVQS về việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuyển quân; Thay mặt Hội đồng NVQS tiếp nhận và giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển quân;

e) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng NVQS đề nghị khen thưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ tuyển quân và xem xét các hình thức kỷ luật với cơ quan, đơn vị, tổ chức có hành vi, vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền.

6. Thư ký

a) Thành phần do Chủ tịch Hội đồng NVQS xã quyết định;

b) Nhiệm vụ: Đề xuất chương trình, kế hoạch công tác giúp Hội đồng thực hiện chương trình, kế hoạch; chuẩn bị nội dung các phiên họp của Hội đồng, dự thảo báo cáo, tổng hợp ý kiến, ghi biên bản các phiên họp, chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho Hội đồng; theo dõi, nắm tình hình, đề xuất các chủ trương, biện pháp thực hiện công tác tuyên truyền.

Chương IV **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 8. Hằng năm Hội đồng NVQS họp thường kỳ 3 đến 5 lần và đột xuất do yêu cầu nhiệm vụ thì do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

Điều 9. Bộ phận Thường trực phối hợp với thư ký chuẩn bị nội dung, chương trình các tài liệu liên quan cuộc họp, xin ý kiến của Chủ tịch Hội đồng sau khi Chủ tịch Hội đồng nhất trí phải gửi văn bản đến các Ủy viên trước kỳ họp.

Điều 10. Sau mỗi phiên họp, Thư ký tổng hợp, hoàn thiện văn bản theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng ký, ban hành. các văn bản của Hội đồng NVQS sử dụng con dấu của UBND xã.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì phản ánh kịp thời về cơ quan thường trực của Hội đồng NVQS để báo cáo Chủ tịch Hội đồng NVQS xin ý kiến xem xét giải quyết./.